

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/KDTM-ST

Ngày 04 - 3 - 2026

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm;

Ông Nguyễn Hoàng Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2025/TLST-KDTM ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2026/QĐXXST-KDTM ngày 13 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần BV

Địa chỉ: Tòa nhà H, D N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1986. Căn cước số 093086004480 (có mặt).

Địa chỉ: A, đường T, phường N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Công ty TNHH X;

Địa chỉ: Số B, đường P, khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau.

Đại diện theo pháp luật: Ông Châu Hùng D – chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/11/2020 giữa Ngân hàng TMCP BV (viết tắt: BV) và Công ty TNHH một thành viên G (nay là Công ty TNHH X (viết tắt: Công ty X) có thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng từng lần số 0362000069700, số tiền vay là 1.530.000.000 đồng, với mục đích vay: Mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Explore 2.3 Ecoboost màu xanh, năm sản xuất 2019, nhập khẩu Mỹ. Thời hạn vay: 84 tháng, lãi suất cho vay trong 12 tháng đầu 11,8%/năm, sau 12 tháng lãi suất cơ sở + 4,0%/năm, trả lãi và gốc vào ngày 10 hàng tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Khi vay

không thể chấp tài sản đảm bảo. Tuy nhiên, giữa nguyên đơn và bị đơn có ký thỏa thuận sửa đổi, bổ sung ngày 16/11/2021, bị đơn giao giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô đứng tên Công ty TNHH X biển số đăng ký 69A – 088.96 cho nguyên đơn để giữ.

Sau khi ký kết Hợp đồng, BV đã giải ngân số tiền nêu trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty X không trả nợ đầy đủ, đúng hạn cho BV, BV đã liên hệ nhắc nhở nhiều lần nhưng Công ty X vẫn không thanh toán, vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng đã ký kết với BV.

Tính đến ngày 04/3/2026 Công ty X còn nợ BV tổng số tiền là 1.092.387.705 đồng. Nay BV yêu cầu Công ty X thanh toán cho BV tổng số tiền tạm tính đến ngày 04/3/2026 là 1.092.387.705 đồng. Trong đó: Nợ gốc 817.522.676 đồng; nợ lãi trong hạn 169.383.743 đồng, lãi quá hạn 85.423.796 đồng, lãi chậm trả 20.057.490 đồng và trả lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

- Quá trình thụ lý, giải quyết bị đơn Công ty X vắng mặt, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Công ty X do ông Châu Hùng D đại diện là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tại Hợp đồng tín dụng từng lần số 0362000069700, thỏa thuận sửa đổi bổ sung, giấy nhận nợ thể hiện Công ty X có vay vốn tại BV số tiền là 1.530.000.000 đồng, mục đích vay: Mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Explore 2.3 Ecoboost màu xanh, năm sản xuất 2019, nhập khẩu Mỹ. Thời hạn vay: 84 tháng, lãi suất cho vay trong 12 tháng đầu 11,8%/năm, sau 12 tháng lãi suất cơ sở + 4,0%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn và được BV đồng ý giải ngân. Sau khi vay Công ty X đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 04/3/2026 Công ty X còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 1.092.387.705 đồng. Trong đó: Nợ gốc 817.522.676 đồng; nợ lãi trong hạn 169.383.743 đồng, lãi quá hạn 85.423.796 đồng, lãi chậm trả 20.057.490 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Đối với bị đơn vắng mặt, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số nợ cũng như thời gian thực hiện hợp đồng. Xét thấy, việc giao kết hợp đồng giữa các đương sự được thiết lập trên tinh thần tự nguyện của hai bên và phù hợp với quy định pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty X đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ với Ngân hàng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận. Buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 04/3/2026 là 1.092.387.705 đồng. Trong đó: Nợ gốc 817.522.676 đồng; nợ lãi trong hạn 169.383.743 đồng, lãi quá hạn 85.423.796 đồng, lãi chậm trả 20.057.490 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về tài sản đảm bảo khoản vay: Không thể chấp tài sản đảm bảo nên không đặt ra xử lý. Tuy nhiên, theo hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn có ký thỏa thuận sửa đổi, bổ sung ngày 16/11/2021, theo nội dung bị đơn giao giấy

Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 69 002340 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh C cấp ngày 08/11/2021, biển số đăng ký 69A – 088.96 chủ sở hữu Công ty TNHH X cho nguyên đơn để giữ. Do đó, BV có nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận nêu trên khi Công ty X thanh toán xong nợ.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 147, 207, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc Công ty TNHH X có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP BV tính đến ngày 04/3/2026 với tổng số tiền là: 1.092.387.705 đồng. Trong đó: Nợ gốc 817.522.676 đồng; nợ lãi trong hạn 169.383.743 đồng, lãi quá hạn 85.423.796 đồng, lãi chậm trả 20.057.490 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 04/3/2026 Công ty TNHH X còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP BV khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được ghi nhận trong hợp đồng tín dụng từng lần, thỏa thuận sửa đổi, bổ sung cho đến khi thi hành xong khoản nợ Ngân hàng.

Ngân hàng TMCP BV có trách nhiệm trả lại giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 69 - 002340 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh C cấp ngày 08/11/2021, biển số đăng ký 69A – 088.96, chủ sở hữu Công ty TNHH X (bản chính) cho Công ty TNHH X khi Công ty TNHH X thanh toán xong nợ.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch:

+ Công ty TNHH X phải chịu số tiền là 44.772.000 đồng (chưa nộp).

+ Ngân hàng TMCP (không phải chịu án phí. Ngày 21/10/2025 Ngân hàng TMCP BV đã nộp tạm ứng án phí số tiền 20.949.500 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh C theo biên lai số 0002782 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV 1 - Cà Mau;
- Phòng THA DS KV 1 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu